

Số: /KH-SGDĐT

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2023

Thực hiện Quyết định số 1162/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Ninh Bình năm 2022; trên cơ sở kết quả chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở trong Bộ chỉ số kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Ninh Bình năm 2022 tại Thông báo số 04/TB-KHĐT ngày 04/01/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

Phấn đấu năm 2023 năng lực cạnh tranh của Sở Giáo dục và Đào tạo được xếp loại “Tốt” trở lên và có điểm số nằm trong 10 Sở, ban, ngành có điểm số cao nhất của tỉnh (*Chi tiết tại Phụ lục gửi kèm*).

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ số thành phần “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”

- Công khai minh bạch các văn bản pháp lý, các thông tin về cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư và các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp;
- Công bố, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác cách thức, quy trình thực hiện TTHC; tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

2. Chỉ số thành phần “Tính năng động và tiên phong”

- Nâng cao chất lượng và đảm bảo sự nhất quán trong thực hiện chủ trương, chính sách từ tỉnh đến cơ sở;
- Chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền; tăng cường phối hợp với các ngành, các cấp trong việc giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp.

3. Chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”

- Tăng cường đơn giản hóa, cắt giảm quy trình, thời gian giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của Sở;

- Công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để tránh trùng lặp, chồng chéo (trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất); có cơ chế kiểm soát, ngăn ngừa cán bộ, công chức lợi dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây bức xúc cho doanh nghiệp.

4. Chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức”

- Tích cực tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người trực tiếp giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao gây khó khăn cho doanh nghiệp.

5. Chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng”

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao để tránh tình trạng doanh nghiệp sâu sào, doanh nghiệp được ưu ái trong giải quyết TTHC;

- Kiểm soát chặt chẽ việc các doanh nghiệp sử dụng “mối quan hệ” để có được những ưu đãi đặc biệt, chính sách riêng nhằm xây dựng môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng.

6. Chỉ số thành phần “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

- Tổ chức, tham gia các chương trình đối thoại để lắng nghe, kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp;

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc trả lời, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

7. Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý”

- Nâng cao chất lượng, đảm bảo sự nghiêm túc và nhất quán trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời ngăn chặn các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

8. Chỉ số thành phần “Vai trò của người đứng đầu”

- Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt các quy định về nêu gương, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ và thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- Năng động, tiên phong trong việc hỗ trợ, đồng hành cùng với doanh nghiệp.

9. Chỉ số thành phần “Quản trị điện tử”

- Thực hiện công bố, cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin về TTHC, cách thức, quy trình thực hiện TTHC.

- Nâng cao chất lượng, mức độ tiện dụng, công khai các văn bản pháp lý, các thông tin về cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư và các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử của Sở;

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở

Căn cứ nhiệm vụ phụ trách (*chi tiết tại Phụ lục gửi kèm*) chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Là đơn vị thường trực tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra tại Kế hoạch này;
- Tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện báo cáo theo quy định.

3. Các phòng thuộc Sở

- Các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở (*chi tiết tại Phụ lục gửi kèm*) chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra tại Kế hoạch này;

- Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Kế hoạch - Tài chính trước ngày 01/11/2023 để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phan Thành Công

Phụ lục

MỤC TIÊU XẾP HẠNG CÁC CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023

TT	TÊN CHỈ SỐ THÀNH PHẦN (CHỈ TIÊU CƠ SỞ)	LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	XẾP HẠNG NĂM 2022	MỤC TIÊU NĂM 2023
I	TÍNH MINH BẠCH VÀ TIẾP CẬN THÔNG TIN	Phó Giám đốc Đình Quốc Trường	Văn phòng Sở			
1	Mức độ hữu ích của các thông tin, tài liệu được công khai phục vụ sản xuất, kinh doanh (TTHC; các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư; văn bản điều hành, chỉ đạo; văn bản pháp luật; quy hoạch ngành ...)	Phó Giám đốc Đình Quốc Trường	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	18	≤13
2	Cần "có mối quan hệ" sẽ thuận lợi hơn trong tiếp cận các thông tin, tài liệu quan trọng của các sở, ban, ngành					
3	Thủ tục hành chính được niêm yết công khai					
4	Phí và lệ phí được niêm yết công khai	Phó Giám đốc Bùi Thị Khuyên	Phòng KHTC			
5	Công khai lấy ý kiến dự thảo các văn bản pháp luật liên quan doanh nghiệp	Phó Giám đốc Đình Quốc Trường	Văn phòng Sở			
II	TÍNH NĂNG ĐỘNG VÀ TIỀN PHONG	Phó Giám đốc Đình Quốc Trường	Phòng CTTT -GDTX	Các phòng thuộc Sở	3	≤5
1	Sở, ban, ngành kịp thời nắm bắt và có phương án xử lý những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn					
2	Sở, ban, ngành chủ động tham mưu và kiến nghị UBND tỉnh đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp					
3	Sở, ban, ngành linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp					
4	Sở, ban, ngành không thực hiện đúng chủ trương, chính sách của lãnh đạo tỉnh					
5	Có trường hợp các văn bản thuộc lĩnh vực của sở, ban, ngành ban hành gây khó khăn cho doanh nghiệp					
6	Còn trường hợp đùn đẩy trách nhiệm công việc giữa các phòng, ban, đơn vị của sở, ban, ngành					

TT	TÊN CHỈ SỐ THÀNH PHẦN (CHỈ TIÊU CƠ SỞ)	LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	XẾP HẠNG NĂM 2022	MỤC TIÊU NĂM 2023
III	CHI PHÍ THỜI GIAN	Giám đốc	Phòng TCCB			
1	Quy trình và TTHC dễ hiểu, dễ thực hiện	Giám đốc	Phòng TCCB	Các phòng thuộc Sở	4	≤5
2	Thời gian thực hiện TTHC so với quy định					
3	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả TTHC các sở, ban, ngành chuyên nghiệp, thân thiện, hiệu quả					
4	Cán bộ sở, ban, ngành thực hiện giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện, hiệu quả					
5	Doanh nghiệp phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ TTHC					
6	TTHC trực tuyến dễ thực hiện					
7	TTHC trực tuyến giúp tiết giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp					
8	Mức độ thanh tra, kiểm tra trong 1 năm	Phó Giám đốc Đinh Văn Khâm	Thanh tra Sở			
9	Nội dung làm việc của các đoàn thanh tra, kiểm tra bị trùng lặp					
10	Có hiện tượng nhũng nhiễu trong hoạt động thanh tra, kiểm tra của sở, ban, ngành					
IV	CHI PHÍ KHÔNG CHÍNH THỨC	Phó Giám đốc Đinh Quốc Trường	Phòng CTTT -GDTX	Các phòng thuộc Sở	13	≤10
1	Hiện tượng nhũng nhiễu khi giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp là phổ biến					
2	Chi phí không chính thức phải trả cho cán bộ tiếp nhận và trả kết quả TTHC các sở, ban, ngành					
3	Chi phí không chính thức phải trả cho cán bộ các sở, ban, ngành khi giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp					
4	Mức chi trả chi phí không chính thức					
V	CẠNH TRANH BÌNH ĐẲNG	Phó Giám đốc Đinh Quốc Trường	Phòng CTTT -GDTX	Các phòng thuộc Sở	16	≤11
1	Sở, ban, ngành có sự ưu ái với các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp thân hữu					
2	Doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp thân hữu nhận được có sự ưu ái từ sở, ban, ngành (về: tiếp cận thông tin quy hoạch, tiếp cận đất đai, TTHC nhanh chóng, chính sách ưu đãi, hỗ trợ...)					
3	Sự ưu ái cho các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp thân hữu gây khó khăn cho doanh nghiệp					

TT	TÊN CHỈ SỐ THÀNH PHẦN (CHỈ TIÊU CƠ SỞ)	LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	XẾP HẠNG NĂM 2022	MỤC TIÊU NĂM 2023
VI	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP	Phó Giám đốc Đinh Quốc Trường	Phòng CTTT -GDTX	Các phòng thuộc Sở	19	≤14
1	Thủ tục được hưởng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp dễ thực hiện					
2	Doanh nghiệp đánh giá chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của các sở, ban, ngành là thiết thực					
3	Sở, ban, ngành tham gia đối thoại, trao đổi với doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc					
4	Doanh nghiệp nhận được phản hồi của sở, ban, ngành khi phản ánh vướng mắc					
5	Doanh nghiệp đánh giá có hiệu quả trong các hoạt động giải quyết vấn đề sau đối thoại, trao đổi công việc có liên quan tới các sở, ban, ngành					
VII	THIẾT CHẾ PHÁP LÝ	Phó Giám đốc Đinh Văn Khâm	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc Sở	20	≤15
1	Sở, ban, ngành thực thi văn bản pháp luật nghiêm minh, theo đúng quy định, quy trình					
2	Sở, ban, ngành tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp để thực hiện đúng các quy định của văn bản pháp luật					
3	Doanh nghiệp có biết về cơ chế phản ánh, khiếu nại hoặc đã từng khiếu nại lên cấp quản lý có thẩm quyền khi gặp trường hợp cán bộ sở, ban, ngành làm trái quy định hoặc gây khó khăn khi giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp					
4	Khi giải quyết tranh chấp giữa doanh nghiệp và cơ quan Nhà nước thì các cơ quan thực hiện giải quyết tranh chấp trên tinh thần cầu thị					
5	Phản ánh, kiến nghị, khiếu nại được giải quyết thỏa đáng					
6	Phải phản ánh, kiến nghị, khiếu nại vượt cấp mới có thể giải quyết được vấn đề					
VIII	VAI TRÒ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU	Giám đốc	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	11	≤8
1	Lãnh đạo sở, ban, ngành chỉ đạo quyết liệt việc tuân thủ kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ	Phó Giám đốc Đinh Quốc Trường	Văn phòng Sở			
2	Lãnh đạo sở, ban, ngành lắng nghe và tiếp thu các ý kiến góp ý của doanh nghiệp					
3	Lãnh đạo sở, ban, ngành xử lý các vấn đề phản ánh của doanh nghiệp công bằng, công khai					

TT	TÊN CHỈ SỐ THÀNH PHẦN (CHỈ TIÊU CƠ SỞ)	LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	XẾP HẠNG NĂM 2022	MỤC TIÊU NĂM 2023
VIII	VAI TRÒ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU	Giám đốc	Văn phòng Sở			
4	Lãnh đạo sở, ban, ngành công khai xử lý vi phạm của cán bộ, công chức cấp dưới do doanh nghiệp phản ánh	Giám đốc	Phòng TCCB	Các phòng thuộc Sở	11	≤ 8
5	Lãnh đạo sở, ban, ngành quan tâm đến việc cải thiện văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức					
6	Mức độ ủng hộ lãnh đạo sở, ban, ngành	Phó Giám đốc Đinh Quốc Trường	Văn phòng Sở			
IX	QUẢN TRỊ ĐIỆN TỬ	Phó Giám đốc Đinh Quốc Trường	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	5	≤ 5
1	Doanh nghiệp truy cập cổng thông tin điện tử/website sở, ban, ngành					
2	Các văn bản hành chính và cơ chế chính sách mới được cập nhật thường xuyên trên website sở, ban, ngành					
3	Website sở, ban, ngành có chuyên mục giải đáp trực tuyến các thắc mắc/ý kiến của doanh nghiệp rất hữu ích					
4	Đánh giá chất lượng Website của sở, ban, ngành					
5	Dễ dàng thực hiện dịch vụ công và trao đổi, xử lý các vướng mắc về dịch vụ công trực tuyến					
6	Sở, ban, ngành tích cực tuyên truyền, hướng dẫn về lợi ích của dịch vụ công trực tuyến					